

Phụ lục số 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Số: 44/2025/VDT-TCKT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**

NĂM BÁO CÁO: 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: www.luoithepbinhhtay.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VDT**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty Thép Miền Nam theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây hiện nay trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần lưới thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 13 ngày 29 tháng 02 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về mệnh giá cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 14 ngày 06 tháng 05 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về email và website của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 15 ngày 06 tháng 08 năm 2020 về việc hiệu đính thông tin về số lượng cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 16 ngày 06 tháng 05 năm 2024 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại TCT Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là

- Sản xuất sắt, thép, gang. Chi tiết: Sản xuất sắt thép (không hoạt động tại trụ sở).

- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý. Chi tiết: Sản xuất kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở).

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Mua bán sắt thép, kim loại màu.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng

- Mua bán sản phẩm bằng sắt-thép, kim loại màu, vật liệu xây dựng.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê mặt bằng, kho bãi. Cho thuê văn phòng. Kinh doanh bất động sản.

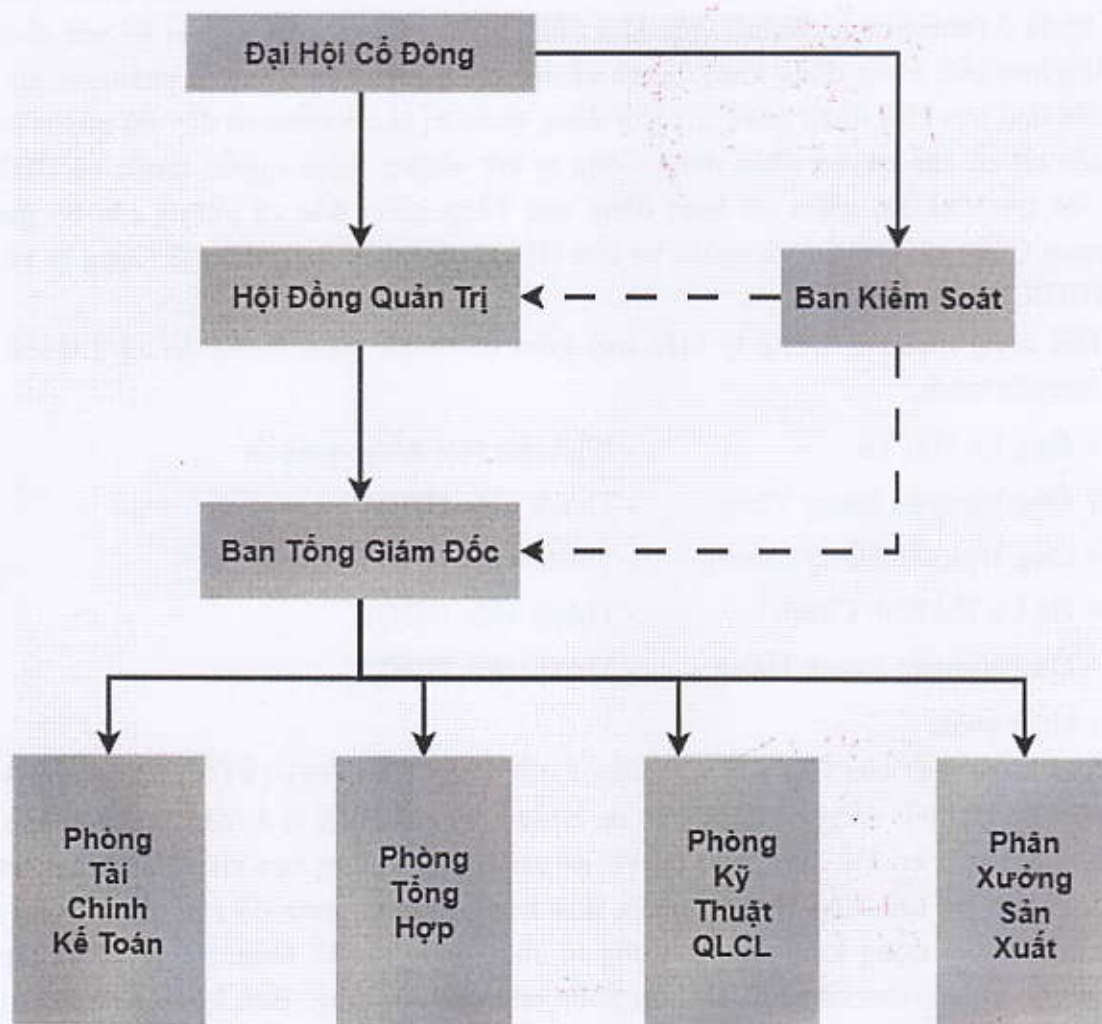
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng bằng ô tô.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CTCP LƯỚI THÉP BÌNH TÂY



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty Cổ phần, bao gồm:

- +Đại hội đồng cổ đông;
- +Hội đồng quản trị;
- +Ban kiểm soát;
- +Ban tổng giám đốc;
- +Các phòng chuyên môn;
- +Phân xưởng;

• **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT). Đại hội đồng cổ đông có quyền và

nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của công ty, bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định tổ chức lại, giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) chủ tịch HĐQT và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 3 thành viên không chuyên trách.

+ Ông Lê Hải Tú	- Chủ tịch Hội đồng quản trị
+ Ông Nguyễn Đông Vững	- Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Hồng Lương	- Thành viên HĐQT
+ Bà Lê Thị Kim Chính	- Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng	- Thành viên HĐQT

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm, thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

+ Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm	- Trưởng Ban kiểm soát;
+ Bà Bùi Thị Thu Nga	- Thành viên BKS;
+ Bà Phạm Thị Thanh Bình	- Thành viên BKS;

- **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật

về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chức năng.

Ban Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 01 (một) người: 01 Tổng Giám đốc

+ Ông Nguyễn Đông Vững – Tổng giám đốc Công ty;

Kế toán trưởng : Bà Lê Thị Phương Dung.

Các phòng ban phân xưởng của Công ty: gồm 03 phòng và 01 phân xưởng.

+Phòng Tổng hợp: - Bà Bùi Thị Thu Nga : Trưởng phòng;

+Phòng Kỹ thuật QLCL - Ông Bùi Tiến Dũng : Trưởng phòng;

+Phòng Tài chính kế toán: - Bà Lê Thị Phương Dung: KTT, Trưởng phòng;

+Phân xưởng sản xuất: - Ông Thiệu Huy Lực: Quản đốc.

• **Phân xưởng sản xuất:** sản xuất và cung cấp đầy đủ sản phẩm theo kế hoạch kinh doanh.

* **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Hoàn thành tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Đảm bảo việc quản lý và vận hành hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác nghiên cứu đầu tư cho khoa học công nghệ, nhân lực chất lượng cao nhằm tạo ra sản phẩm ngày càng chất lượng, hiệu quả.

Không ngừng hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty CP Lưới Thép Bình Tây hướng tới mục tiêu trở thành đơn vị sản xuất kinh doanh sản phẩm sau cán đóng vai trò quan trọng trong hệ thống thành viên của Tổng công ty Thép VN - CTCP, góp phần đảm bảo cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Đưa ra chiến lược phù hợp để nâng cao vị thế trên thị trường, đảm bảo cung cấp nguồn sản phẩm chất lượng cao với mức giá cạnh tranh trên thị trường.

Công ty sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để đổi mới, cải tiến trong mọi lĩnh vực hoạt động. Duy trì sản lượng theo kế hoạch, giảm thiểu tối đa các chi phí sản xuất, gia tăng lợi nhuận.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

Mục tiêu tiếp tục duy trì và phát huy môi trường “Xanh sạch đẹp” hiện có của Công ty. Tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, nhân viên ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, thu gom rác thải tái chế... giám sát chất lượng môi trường theo quy định.

Thường xuyên thực hiện các công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Quy chế Công ty gây ảnh hưởng đến môi trường.

Thực hiện các công tác giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn tại địa phương như hàng năm đóng góp 2 ngày công và giúp đỡ các đồng bào gặp thiên tai, bão lũ... nâng cao tinh thần của cán bộ, đội ngũ nhân viên về trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2024: Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- + Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 4.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Doanh thu: 90 tỷ đồng
- + Kế hoạch tiêu thụ: 4.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Lợi nhuận trước thuế: 3 tỷ đồng

5. Các rủi ro:

Rủi ro kinh tế:

Trong năm 2024, kinh tế Việt Nam bật tăng trở lại và dần quay trở lại quỹ đạo tăng trưởng. Theo số liệu của Tổng Cục thống kê Việt Nam, nền kinh tế Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng 7,09% trong năm 2024, vượt mục tiêu 6-6,5% đề ra. Các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023.

CTCP Lưới Thép Bình Tây đang hoạt động trong nền kinh tế chung nên biến động tình hình kinh tế vĩ mô thế giới hoặc kinh tế trong nước đều ảnh hưởng đến Công ty.

Trước những diễn biến của nền kinh tế, Công ty sẽ chủ động chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp để có thể ứng phó theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế. Nâng cao quản trị rủi ro, chủ động theo dõi diễn biến thị trường, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thích hợp để đưa ra các phương án kịp thời, nhằm đảm bảo Công ty đi đúng tiến độ và đạt được mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

Rủi ro pháp luật

Là một công ty hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, nên hoạt động của VDT chịu tác động của hệ thống pháp luật Việt Nam và các chính sách liên quan, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật thuế, Luật Tài nguyên Môi trường... Ngoài ra, hiện nay VDT là một doanh nghiệp đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nên hoạt động của Doanh nghiệp phải tuân theo các quy định của Luật chứng khoán. Bên cạnh đó, Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam đã ban hành quyết định số 21/QĐ SGDVN ngày 21/12/2021 về việc thông qua nội dung Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam. Vì thế, ban lãnh đạo VDT đã phân bổ nhân sự để tìm

hiệu và cập nhật các quy định mới nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của pháp luật, đồng thời đưa ra các mục tiêu, kế hoạch phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Rủi ro lãi suất

Trong năm 2024, rủi ro lãi suất tại Việt Nam đã được kiểm soát khá tốt, nhưng vẫn tồn tại một số thách thức. Theo báo cáo từ các ngân hàng, tổng mức dự phòng rủi ro cho vay khách hàng năm 2024 đạt 207.627 tỷ, tăng 13% so với năm trước.

Mặt bằng lãi suất cho vay tại thời điểm cuối năm 2024 thấp hơn 1,24% so với cuối năm 2023. Tuy nhiên, lãi suất vẫn có thể gặp một số tác động bất lợi, trong đó lạm phát là ẩn số cần quan sát chặt chẽ. Các ngân hàng đều thừa thanh khoản, lạm phát được kiểm soát và Fed nhiều khả năng sẽ hạ lãi suất.

Ban lãnh đạo VDT đã đề ra những phương hướng, lối đi phù hợp nhằm tối đa hóa lợi nhuận mà vẫn đạt được kế hoạch đề ra. Bằng cách luôn chủ động cập nhật, dự báo những ảnh hưởng bất thường của thị trường, đưa ra các dự báo đánh giá xu hướng lãi suất trên thị trường và giám sát chặt chẽ tình hình biến động lãi suất của ngành ngân hàng trong xuyên suốt quá trình hoạt động của Công ty.

Rủi ro nguyên vật liệu

Rủi ro trong sản xuất liên quan đến các nguy cơ tiềm ẩn từ nguyên vật liệu, thiết bị hoặc con người. Điều này có thể ảnh hưởng đến doanh nghiệp, nhân viên, cổ đông, khách hàng, nhà cung cấp và cộng đồng.

Chính vì lý do trên, VDT chủ động tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu ổn định, chất lượng với giá cả cạnh tranh từ các nhà cung cấp có uy tín trên thị trường, đảm bảo nguồn cung ứng giúp Công ty hoạt động liên tục, luôn được cung cấp nguyên vật liệu đầy đủ kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Rủi ro khác

Bên cạnh rủi ro đặc thù trên, VDT còn chịu các rủi ro bất khả kháng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như: hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh, rủi ro về hòng hóc, mất mát tài sản trong quá trình vận chuyển hoặc lưu trữ. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng vẫn có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty được vận động tích cực chủ động lập kế hoạch phòng chống thiên tai bão lũ, ứng phó dịch bệnh....

Về phía Công ty, luôn chủ động phòng ngừa rủi ro bằng cách mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức của nhân viên để đảm bảo an toàn trong lao động nhằm giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

1.1 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2024:

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			
			Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch
1	Sản xuất (Tấn)	3.681	4.000	2.868	77,9	71,7
2	Tiêu thụ (Tấn)	3.548	4.000	3.051	86	76,3
3	Tồn kho (Tấn):					
	- Thành phẩm	439	500	256	58,3	51,2
	- Nguyên liệu	408	500	344	84,3	68,8
4	Doanh thu (Tr.đ)	84.705	90.000	73.785	87,1	81,9
5	Lợi nhuận trước thuế(Tr.đ)	2.609	3.000	1.620	62	54
6	Thu nhập (Ng.đ/ng)	12.204	12.500	12.560	100,5	103

Trong năm 2024: Tổng sản lượng sản xuất đạt 2.868 tấn bằng 77,9% so với cùng kỳ và đạt 71,7% so với kế hoạch; tổng sản lượng tiêu thụ đạt 3.051 tấn bằng 86% so với cùng kỳ và đạt 76,3% so với kế hoạch; Doanh thu đạt 73,785 tỷ đồng bằng 87,1% so với cùng kỳ và đạt 81,9% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 1,620 tỷ đồng bằng 62% so với cùng kỳ và đạt 54% so với kế hoạch.

Hàng hóa tồn kho đến ngày 31/12/2024 là 600 tấn (trong đó hàng hóa thành phẩm 256 tấn bằng 51,2% so với định mức; nguyên vật liệu chính 344 tấn bằng 68,8% so với định mức).

Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề:

- Tình hình tiêu thụ ngày càng khó khăn, sản lượng sụt giảm từ giữa năm 2023 đến nay do Công ty luôn phải cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư nhân sản xuất hàng chất lượng thấp giá rẻ.

- Trong năm công ty có 05 lần điều chỉnh tăng giá bán, với mức tăng 800 đồng/kg và 07 lần điều chỉnh giảm giá bán với mức giảm 1.400 đồng/kg

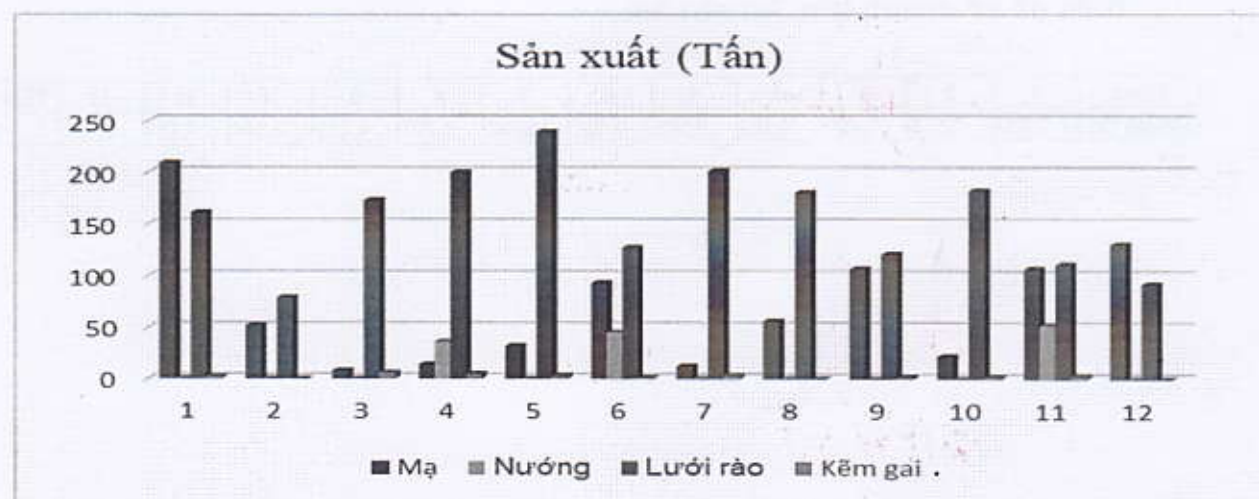
- Để kích cầu tiêu thụ sản phẩm Công ty đã triển khai thêm các chính sách bán hàng như: chiết khấu sản lượng, chiết khấu lũy kế, giảm giá thêm cho các đại lý mua hàng thanh toán ngay.

- Từ đầu tháng 10 Tập đoàn điện lực điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân là 2.103 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) cũng gây áp lực không nhỏ tới Công ty. Mức điều chỉnh này tương đương mức tăng 4,8% so với giá điện bán lẻ bình quân hiện hành.

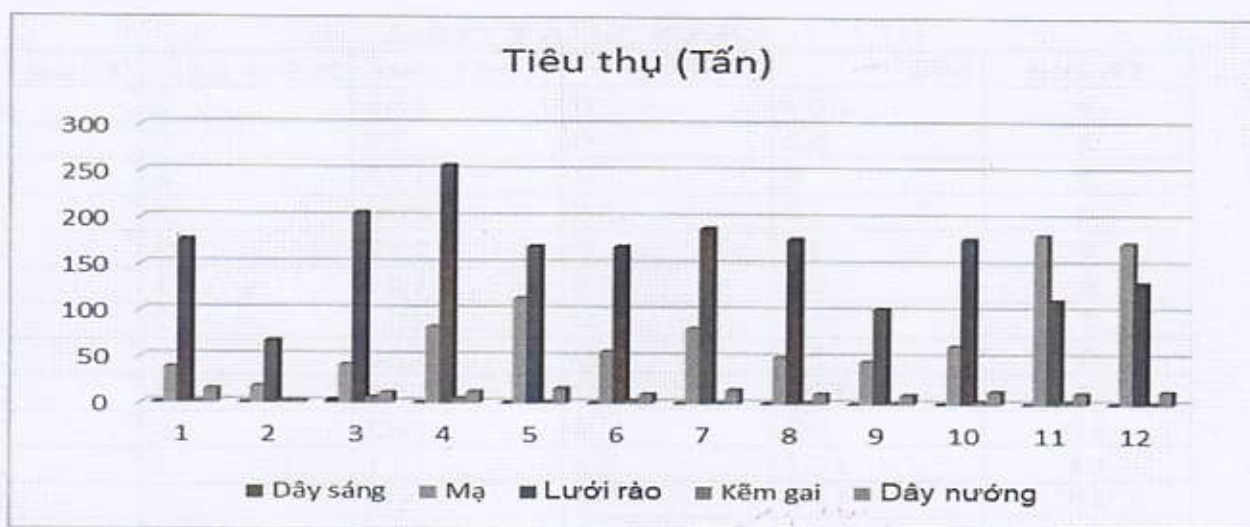
Nhận định được những khó khăn trên, Công ty đã đề ra nhiều giải pháp, bám sát thị trường nguyên liệu thép cũng như thị trường tiêu thụ sản phẩm, thận trọng trong việc nhập nguyên liệu để sản xuất, cân đối mức tồn kho hợp lý... để phấn đấu thực hiện đạt kế hoạch các chỉ tiêu đề ra.

Biểu đồ về sản xuất, tiêu thụ:

SẢN XUẤT (Tấn)					
Tháng	Mạ	Nướng	Lưới rào	Kẽm gai	Tổng
1	209	0	161	2	372
2	52	0	79	0	131
3	8	0	173	6	187
4	14	36	200	5	255
5	32	0	239	3	274
6	93	45	127	1	266
7	12	0	201	3	216
8	56	0	180	0	236
9	107	0	121	2	230
10	22	0	182	2	206
11	107	52	111	3	273
12	130	0	92	0	222
Tổng	842	133	1,866	27	2,868

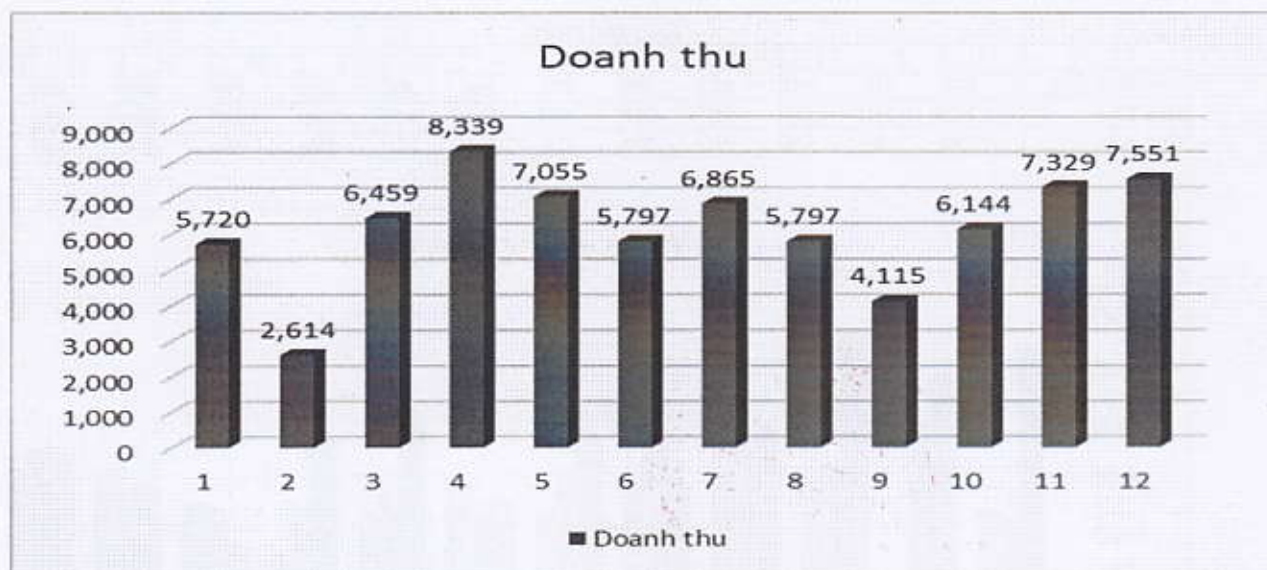


TIÊU THỤ (Tấn)						
Tháng	Dây sáng	Mạ	Lưới rào	Kẽm	Dây nung	Tổng
1	0	38	176	1	15	230
2	0	18	67	2	2	89
3	3	41	205	6	11	266
4	0	82	256	5	12	355
5	0	113	169	1	16	299
6	0	56	169	3	10	238
7	0	81	189	1	15	286
8	0	50	178	2	11	241
9	0	46	103	1	10	160
10	0	63	178	3	14	258
11	0	182	112	3	12	309
12	0	174	131	1	14	320
Tổng	3	944	1,933	29	142	3,051

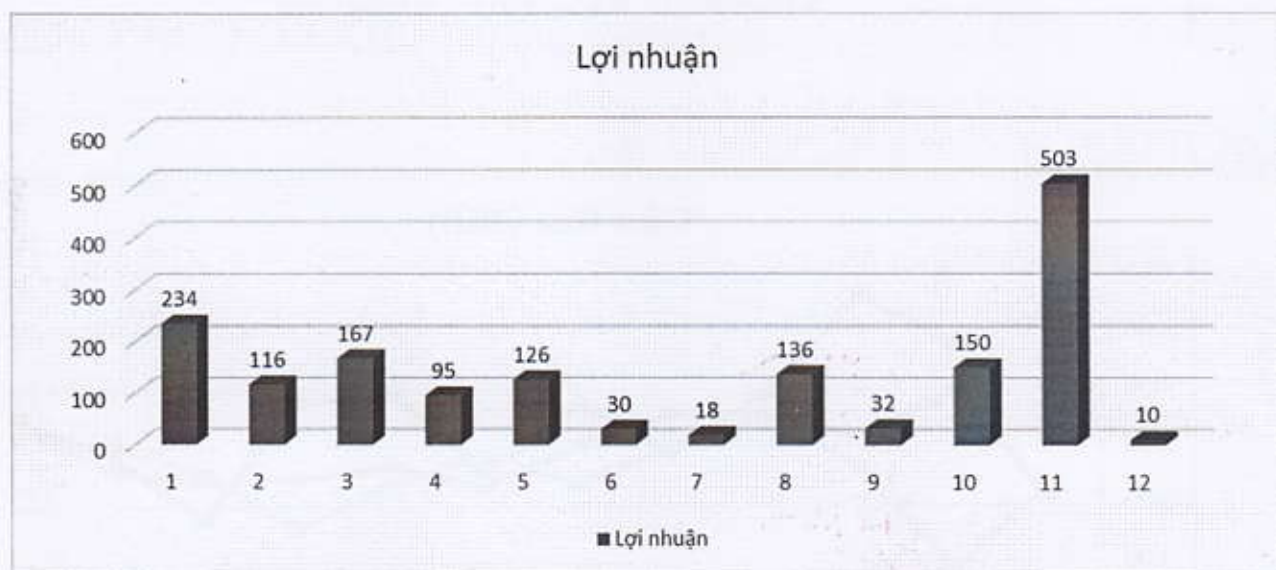


Biểu đồ về doanh thu, lợi nhuận:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Tổng cộng
Doanh thu	5,720	2,614	6,459	8,339	7,055	5,797	6,865	5,797	4,115	6,144	7,329	7,551	73,785



Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Tổng cộng
Lợi nhuận	234	116	167	95	126	30	18	136	32	150	503	10	1,617



*** PHÂN TÍCH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:**

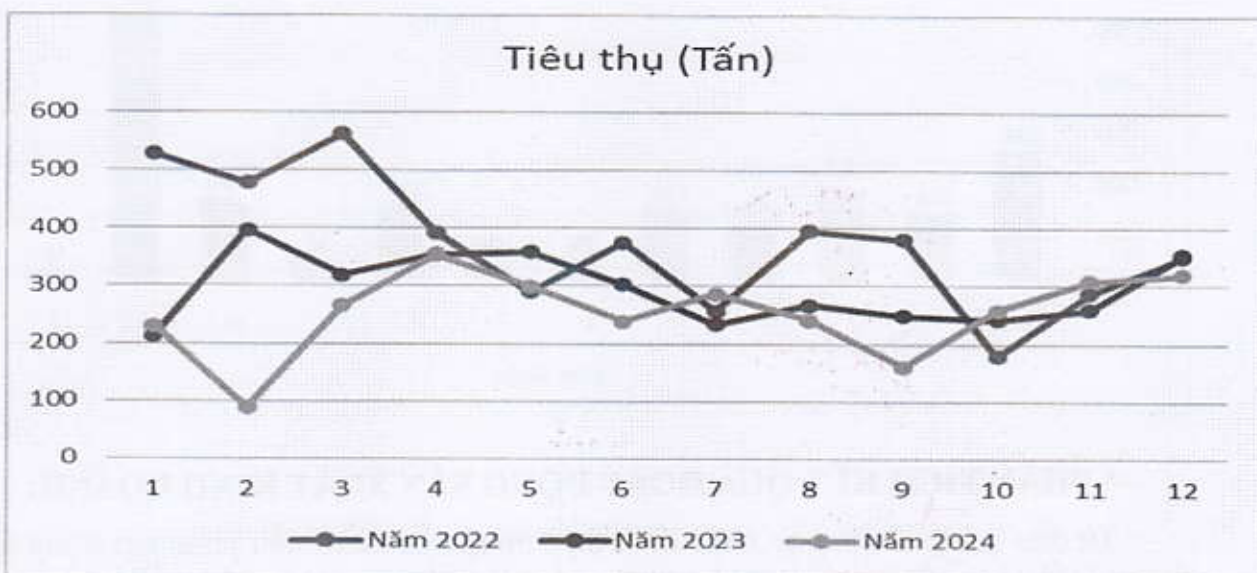
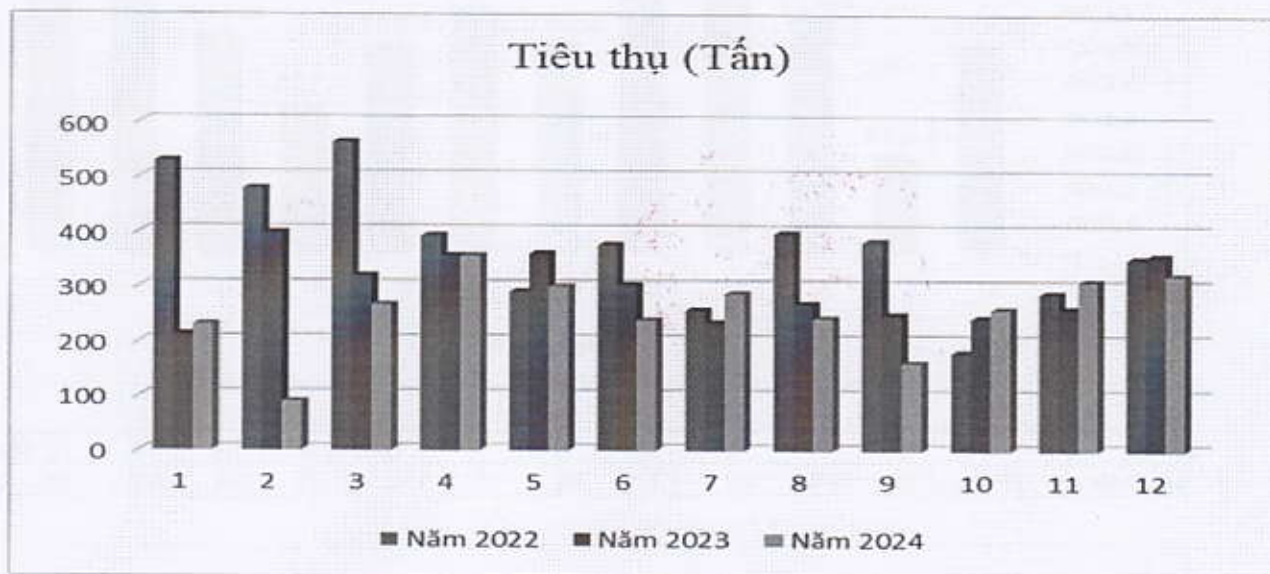
Từ đầu tháng 8 Công ty nhận định thị trường vẫn diễn biến phức tạp trong những tháng cuối năm 2024, tiêu thụ khó khăn; nên đã chủ động phân tích số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2022 đến nay và nhận định:

+ Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lợi nhuận:

Kết quả sản xuất kinh doanh từ năm 2022, 2023 và 2024 như sau:

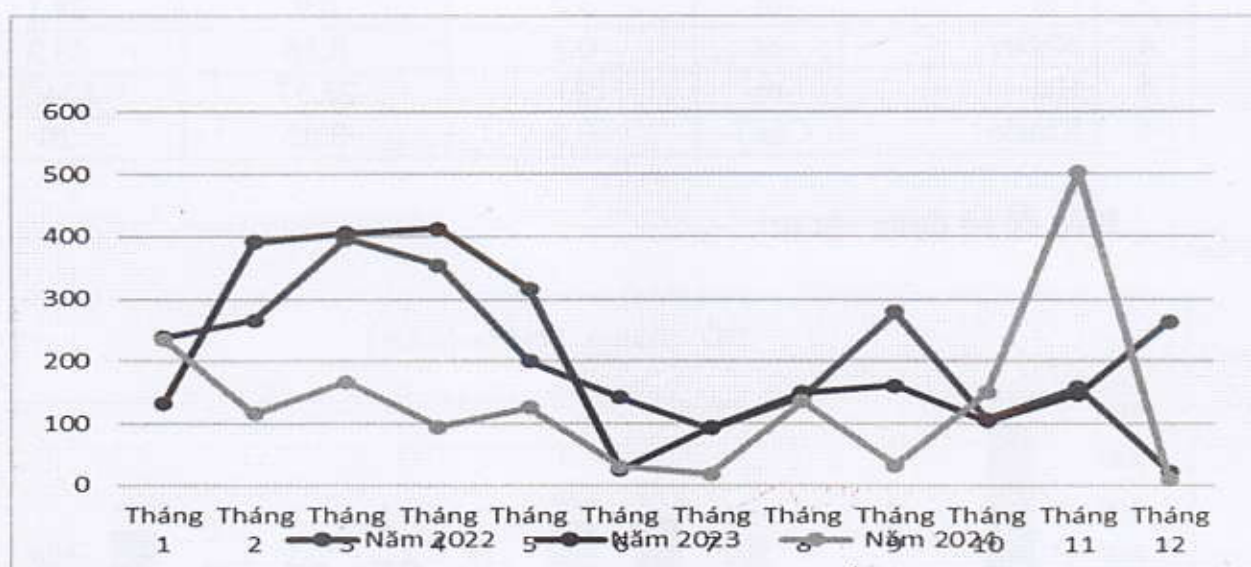
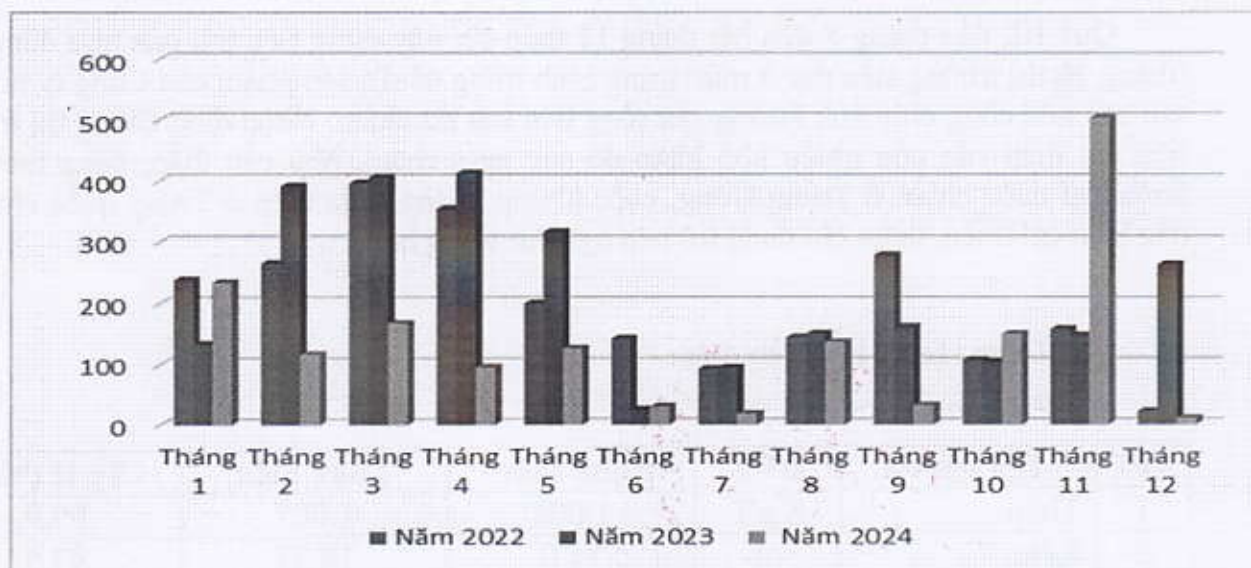
Về Tiêu thụ:

	TIÊU THỤ (Tấn)												
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Tổng cộng
Năm 2022	528	478	563	392	290	375	256	396	381	179	287	350	4,475
Năm 2023	212	397	319	355	359	302	233	267	248	242	259	355	3,548
Năm 2024	230	89	266	355	299	238	286	241	160	258	309	320	3,051



Về lợi nhuận:

	LỢI NHUẬN (triệu đồng)												
	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tổng cộng
Năm 2022	238	265	396	354	200	142	92	144	278	107	158	22	2,396
Năm 2023	133	391	405	412	316	25	94	150	161	104	147	263	2,601
Năm 2024	234	116	167	95	126	30	18	136	32	150	503	10	1,617



Theo số liệu thống kê cho thấy, Công ty tiêu thụ tốt và lợi nhuận hiệu quả cao thường vào Quý I và Quý II của năm. Từ năm 2023 tiêu thụ năm không đạt được 4.000 tấn, lợi nhuận từ năm 2022 sụt giảm không đạt kế hoạch 3.000 triệu đồng; Hàng năm lợi nhuận trong Quý I của Công ty thường khoảng 30% - 31%, tuy nhiên năm 2024 chỉ đạt 17% so với kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu do thị trường phục hồi chậm, nhu cầu tiêu thụ rất thấp.

+ Các yếu tố chi phí ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận:

Trong tháng 7, Công ty đã phải nộp phạt 130 triệu đồng do vi phạm hành chính về xây dựng theo Quyết định số 4441/QĐ-XPHC ngày 11 tháng 7 năm 2024 của UBND Huyện Nhơn Trạch – Đồng Nai.

Trong tháng 12, Công ty đã nộp phạt 455 triệu đồng do vi phạm hành chính về lĩnh vực bảo vệ môi trường theo Quyết định số 3643/QĐ-XPHC ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai. Tổng chi phí nộp phạt của Công ty trong năm là 585 triệu đồng ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

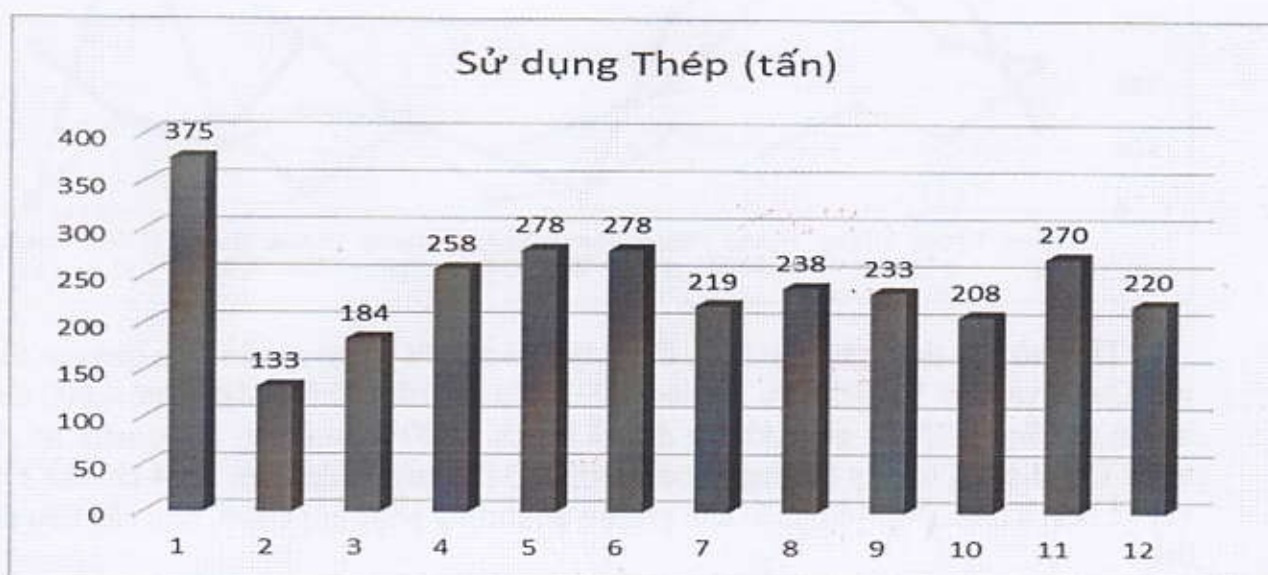
Quý III, đầu tháng 8 đến hết tháng 11 thép dài xây dựng tiêu thụ gần như đứng yên (tháng 10 thị trường tiêu thụ ở mức trung bình trong năm); sản phẩm của Công ty là hàng sau cán nên cũng chịu ảnh hưởng sâu rộng tiêu thụ rất chậm. Nhận định chung thị trường tiêu thụ thép vẫn còn nhiều khó khăn do sức mua chậm, nhu cầu thấp; đồng thời ảnh hưởng từ cuộc chiến ở Trung Đông, cuộc khủng hoảng thừa thép ở Trung quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, thậm chí đang trở nên nghiêm trọng hơn.

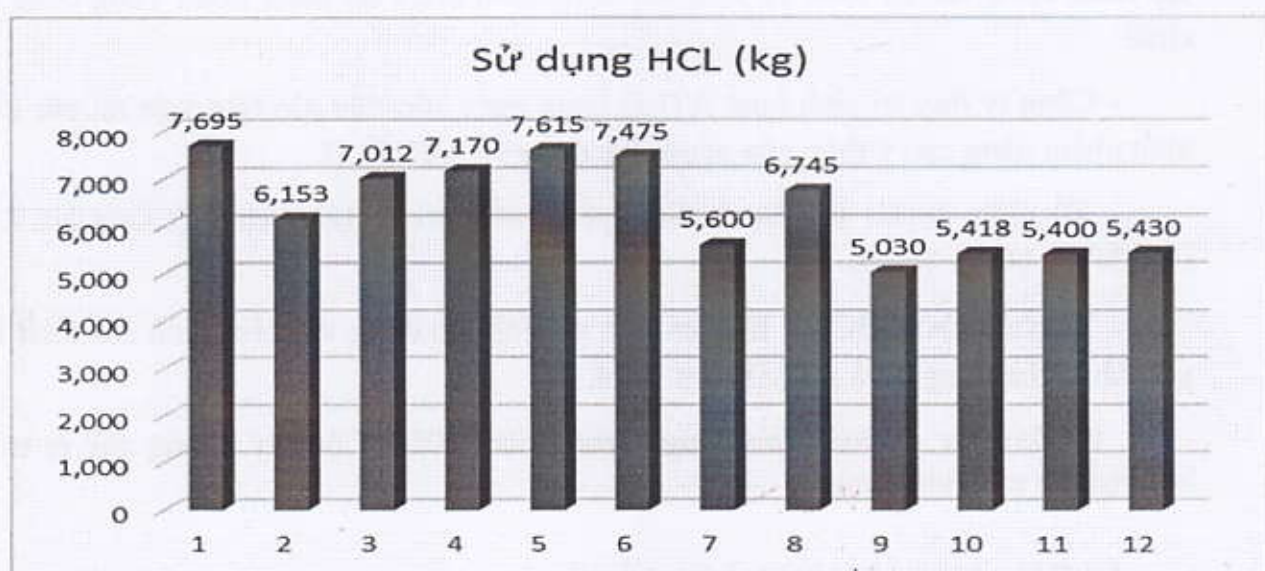
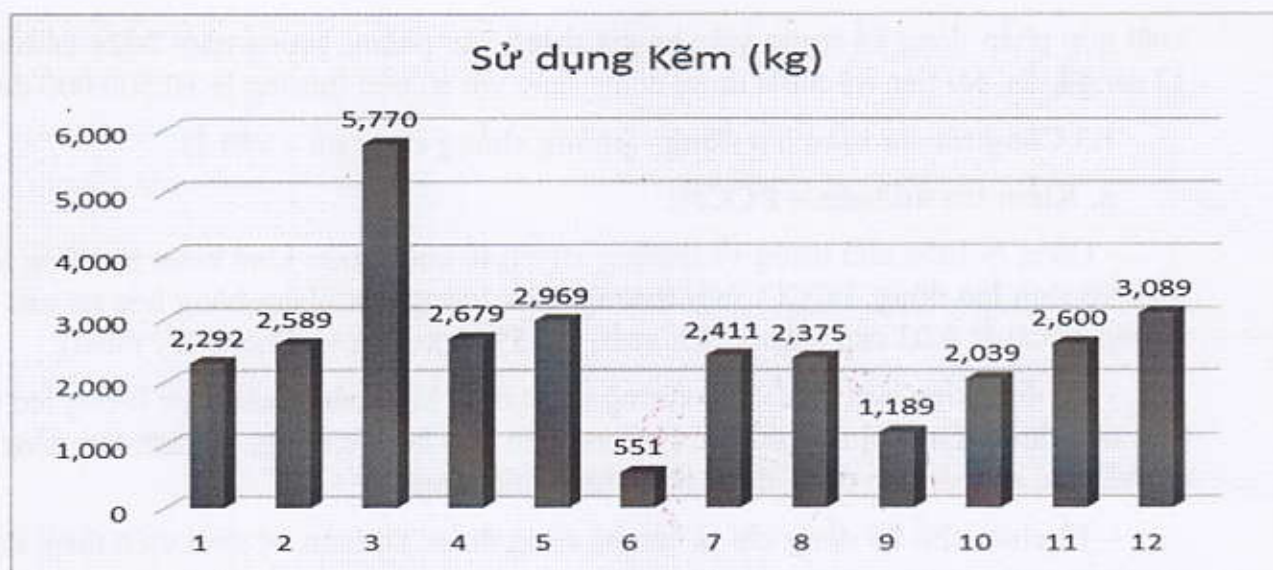
1.2 Công tác kỹ thuật cơ điện:

a. Tiêu hao vật tư chủ yếu:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.007	99.9
2	Kẽm	-nt-	11.0	10.73	97.5
3	Chì	-nt-	3.2	0.9	28.1
4	Nhôm	-nt-	0.3	0.16	53.3
5	Hcl	-nt-	23	28.57	124.2
6	Khuôn	Cái/T	0.1	0.02	20

Biểu đồ sử dụng vật tư:





b. Một số công tác khác:

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm 2023, Công ty đã xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa cho năm 2024.

- Đầu năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị, xe cơ giới để đảm bảo thiết bị, xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Thay tôn nhà kho để dây mạ khu vực Nhơn Trạch.

- Hàn mới chảo chì và đưa vào sử dụng.

- Xây mới lò nung dây.

- Cấp phát bảo hộ lao động năm 2024 cho công nhân viên của Công ty.

c. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của cán bộ công nhân viên. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản

xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2024 có tổng số 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với số tiền thưởng là 10.500.000 đồng.

1.3 Công tác an toàn lao động - phòng chống cháy nổ - VSLĐ

a. Kiểm tra an toàn – PCCN:

- Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

- Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Tổ chức cho 03 đồng chí là cán bộ công đoàn, an toàn vệ sinh viên tham dự lớp tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động năm 2024 do công đoàn Tổng công ty tổ chức.

- Công ty duy trì sinh hoạt ATLĐ hàng ngày vào đầu giờ làm việc tại các ca sản xuất nhằm nâng cao ý thức của người lao động về ATVSLĐ.

- Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện, kiểm tra nghiệp vụ PCCC&CNCH cho CBCNV ở Nhơn Trạch.

- Tổ chức cho CBCNV học an toàn vệ sinh lao động và kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ năm 2024.

b. Công tác an toàn lao động: Trong năm 2024, Công ty không xảy ra trường hợp mất an toàn lao động.

1.4 Công tác quản lý tài chính kế toán:

- Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình, không thất thoát. Nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

- Phối hợp kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024.

- Báo cáo tài chính đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ, chuẩn hoá công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thực hiện tốt công tác kiểm kê 6 tháng đầu năm 2024; và công tác kiểm kê 0h ngày 01/01/2025, lập báo cáo tài chính Quý IV và cả năm 2024.

Cổ tức được chia của năm báo cáo:

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/ĐHĐCĐ-VDT ngày 13/04/2024, CTCP Lưới Thép Bình Tây chia cổ tức năm 2023 tỷ lệ 10% (1 cổ phiếu nhận được 1.000 đồng cổ tức).

Tổng số tiền chia cổ tức là: 1.965.400.000 đồng (Một tỷ chín trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng).

1.5 Công tác quản lý lao động:

- Lao động đầu năm : 68 người
- Lao động giảm trong kỳ : 05 người
- Lao động tăng trong kỳ : 05 người
- Lao động đến ngày 31/12/2024 : 68 người

- Thu nhập bình quân (gồm lương, thưởng, tiền ăn, BHXH...) của năm 2024 trung bình đạt 12.560.000 đồng (bằng 103% so với cùng kỳ năm 2023).

- Công ty tiếp tục củng cố biên chế tổ chức phòng, ban và phân xưởng để có mô hình quản lý điều hành hợp lý, tinh gọn, hiệu quả.

- Các loại hình bảo hiểm như BHXH, BHYT và bảo hiểm con người 24/24 cho toàn thể CBCNV được Công ty thực hiện đầy đủ.

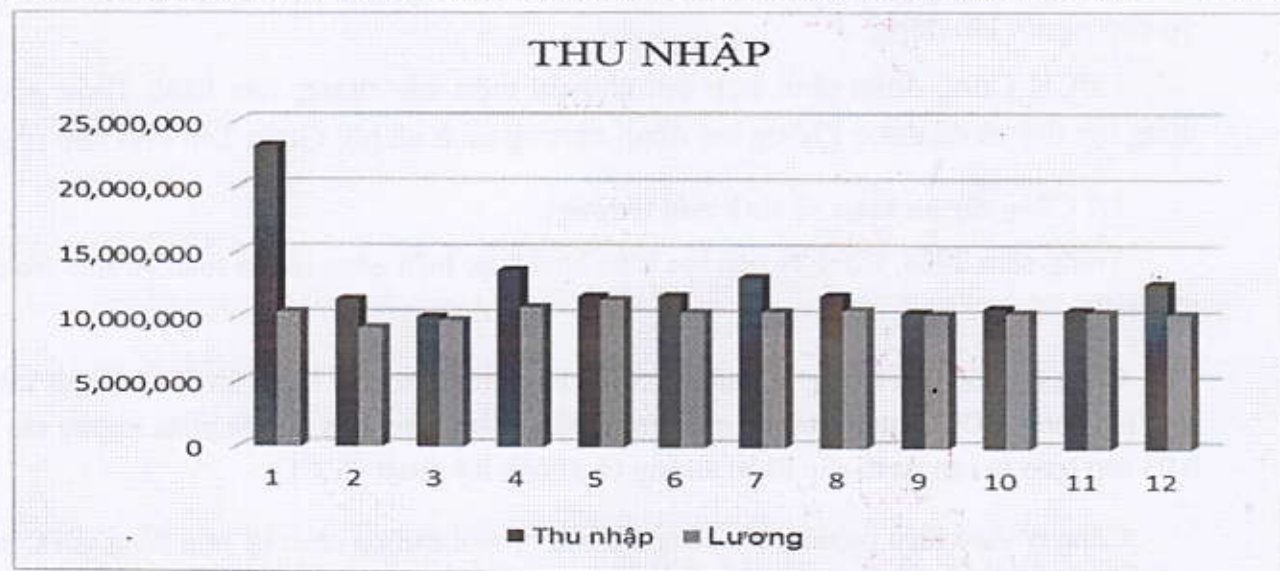
- Xây dựng và ban hành hệ thống thang bảng lương theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Năm 2024 Công ty tổ chức nghỉ mát cho CBCNV ở Đà Lạt với tổng số tiền là 171.000.000 đồng ;

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ trong năm cho CBCNV với tổng số tiền là 96.075.000 đồng.

Biểu đồ thu nhập, tiền lương năm 2024:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Bình quân 12 tháng
Thu nhập	23,070,000	11,350,000	10,020,000	13,600,000	11,590,000	11,610,000	13,060,000	11,670,000	10,400,000	10,740,000	10,600,000	12,610,000	12,560,000
Lương	10,378,000	9,174,000	9,746,000	10,759,000	11,343,000	10,368,000	10,449,000	10,564,000	10,278,000	10,390,000	10,450,000	10,330,000	10,370,000



1.6 Công tác đảng, đoàn thể và xã hội từ thiện:

- Thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030. Chi bộ đã kiện toàn cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025

- Tổ chức cho cán bộ chủ chốt dự Hội nghị kết nối trực tuyến với hội nghị toàn quốc về quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII.

- Công đoàn Công ty phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị Người lao động năm 2024, trong đó đã tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2023, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

- Về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc: Công đoàn Công ty phối hợp với Tổng giám đốc tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Người SDLĐ và Người LĐ tại phân xưởng sản xuất vào ngày 23,24/9/2024. Qua Hội nghị, các vướng mắc về quyền lợi, chế độ của người LĐ đã được đại diện người SDLĐ giải đáp thỏa đáng, người LĐ đã yên tâm làm việc.

- Nhân dịp ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, Công đoàn phối hợp chuyên môn tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho toàn bộ số lao động nữ tại Công ty tổng cộng số tiền là: 40.500.000 đồng.

- Mừng sinh nhật cho 68 CBCNV với số tiền là: 27.200.000 đồng

- Hỗ trợ đồng bào bị lũ lụt thiên tai ở 02 tỉnh Cao Bằng và Lào Cai số tiền là: 133.750.000 đồng

- Nhân dịp Tháng Công nhân 2024: Công đoàn Công ty phối hợp với chuyên môn duy trì hệ thống phun sương làm mát tại các khu vực sản xuất, làm giảm nhiệt độ trong những ngày nắng nóng, cải thiện môi trường làm việc. Kết hợp với việc hỗ trợ của Công đoàn Tổng công ty cho đơn vị, Công đoàn Công ty đã chỉ đạo các công đoàn bộ phận tổ chức phục vụ nước mát giải khát, nấu chè phục vụ cho người lao động. Công đoàn Tổng công ty hỗ trợ 2 máy lọc nước gắn khu vực Nhơn Trạch và Bến Lức phục vụ cho người lao động.

- BCH Công đoàn phối hợp với chuyên môn xây dựng, ban hành Thỏa ước lao động tập thể và đã được Phòng lao động thương binh xã hội Quận Tân Phú tiếp nhận.

1.7 Công tác an toàn vệ sinh môi trường:

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động như sau:

Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật QLCL).

Công ty thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường như: ký hợp đồng với Công ty môi trường Việt Úc để thu gom chất thải nguy hại. Kết hợp với công ty môi trường Toàn Cầu hoàn thành báo cáo quan trắc tại Âu Cơ, Nhơn Trạch, Bến Lức năm 2023.

Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2024. Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC&CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

Công ty thực hiện kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ năm 2024.

Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

1.8 Một số công tác khác

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm trước, Công ty mỗi tháng đầu năm đều xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa.

- Đầu năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị và xe cơ giới để đảm bảo thiết bị và xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Công ty cấp phát đồ bảo hộ lao động và đồng phục cho CBCNV định kỳ năm 2024.

2 Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Đông Vững: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh

- **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Quá trình công tác:

07/1997-9/1998: Nhân viên Công ty tin học Lạc Việt;

10/1998-11/1999: : Nhân viên Công ty tin học Vietnam Network;

12/1999-6/2001: Trưởng Phòng Dự án Công ty tin học Việt Long;

7/2001-6/2007: Chuyên viên phòng TCKT Công ty Thép Miền Nam;

7/2007-12/2012: Phó Chánh Văn phòng Tổng Cty Thép Việt Nam;

01/2013-10/2014: Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Vật liệu chịu lửa Nam
Ung;

15/10/2014-31/10/2015: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty TNHH Thép Miền Nam-
VNSTEEL;

01/11/2015-10/03/2022: Phó Tổng giám đốc CTCP Thép Vicasa-VNSTEEL;

10/03/2022 - 12/04/2024: Thành viên HĐQT chuyên trách Công ty CTCP Thép
Vicasa-VNSTEEL;

13/04/2024 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc CTCP Lưới Thép
Bình Tây;

- **Số lượng cổ phiếu nắm giữ:** 315.140 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 160 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 314.980 cổ phiếu.

Bà Lê Thị Phương Dung: kế toán trưởng

- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân tài chính kế toán.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Từ 1997 đến T7 2008: Nhân viên phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

Từ T7 2008 đến T5 2010: Phó phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

Từ T5 2010 đến nay: Trưởng phòng Tài chính kế toán CTCP Lưới Thép Bình Tây

- **Số lượng cổ phiếu nắm giữ:** 28.330 cổ phiếu phổ thông (trong đó: cá nhân sở hữu: 28.330 cổ phiếu)

-**Những thay đổi trong Ban điều hành:**

-**Số lượng cán bộ Công nhân viên Công ty có đến 31/12/2024: 68 người**

- **Chính sách đối với người lao động:** Mặc dù sản lượng sụt giảm nhưng Công ty vẫn cố gắng duy trì thu nhập và các chế độ phúc lợi cho Người lao động, điển hình như sau:

+Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động nghỉ việc.

+Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty.

+Thực hiện chế độ nghỉ mát cho người lao động với mức 3 trđ/người

3. Tình hình sửa chữa lớn và đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024 công ty tăng 2 tài sản: hệ thống xử lý khí thải và hệ thống xử lý nước thải. Tổng giá trị đầu tư: 581,5 trđ

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

3.3 Tình hình thực hiện các dự án:

a) Tình trạng các khu đất Công ty thuê đang bị Nhà nước yêu cầu thu hồi

Ngày 11/05/2018, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1996/QĐ-UBND thu hồi 02 khu đất do Công ty thuê sử dụng theo Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/03/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố với lý do đất được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn nhưng không được gia hạn, cụ thể như sau:

- Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6: diện tích 4.082m², thuộc một phần thửa số 15, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 10, Q 6.

- Khu đất tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6: diện tích 1.060,2m², thuộc một phần thửa số 33 và một phần đường, tờ bản đồ số 6, bộ địa chính phường 7, quận 6.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, quản lý 02 khu đất thu hồi nêu trên để thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với các sở ban ngành, đơn vị liên quan, lập phương án hỗ trợ, di dời tài sản trên đất (nếu có) theo quy định.

Ngày 17/05/2018, Công ty làm Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố không thu hồi lại 02 khu đất và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án hợp tác đầu tư tại Khu đất số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Đồng thời Công ty cũng kiến nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng Khu đất số 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú.

Ngày 08/06/2018, Văn phòng Ủy ban nhân dân ra Công văn số 6265/VP-ĐT chuyển đơn cứu xét nêu trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Ngày 11/06/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 499/PTQĐ-THĐ yêu cầu Công ty bàn giao 02 khu đất trước ngày 23/06/2018.

Tại các Công văn số 76/CV-VDT ngày 13/06/2018 và Công văn số 85/CV-VDT ngày 28/06/2018 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, Công ty đề nghị Trung tâm và các đơn vị liên quan xác định giá trị tài sản trên đất tại 02 khu đất trên hiện trạng để bồi thường, hỗ trợ di dời và bàn giao 02 khu đất trên nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty, cụ thể như sau:

- *Tại khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, diện tích sàn xây dựng: 128m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 2.973,2m²;

Khối tài sản trên đã được Công ty thực hiện thanh lý theo Biên bản thanh lý tài sản cố định ngày 30/12/2009 với nguyên giá đã hết khấu hao là 1.468.000.000 VND để chuẩn bị mặt bằng bàn giao theo Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây.

- *Tại khu đất 792 đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, mái tôn, diện tích sàn xây dựng: 120m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 1.060,2m²;

Các tài sản này thuộc nhóm bất động sản đầu tư với nguyên giá đã hết khấu hao là 529.200.000 VND, hiện đang được Công ty cho thuê hoạt động.

Để trả lời cho vấn đề này, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã lần lượt ra các Công văn số 548/PTQĐ-THĐ ngày 22/06/2018, Công văn số 603/PTQĐ-THĐ ngày 12/07/2018 và Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018. Theo các Công văn này, Trung tâm Phát triển quỹ đất trả lời khẳng định tài sản trên đất của 02 khu đất nêu trên không thuộc diện được bồi thường, không có cơ sở xem xét tính bồi thường về đất, bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, bồi thường tài sản gắn liền với đất đối với 02 khu đất nêu trên. Công ty chỉ được hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời tài sản của Công ty còn lại trên khu đất. Về việc hỗ trợ chi phí di dời tài sản trên đất, Trung tâm đề nghị Công ty lập phương án di dời và dự toán chi phí di dời gửi về Trung tâm trước ngày 18/09/2018 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời yêu cầu Công ty phải bàn giao 02 khu đất cho Trung tâm trước ngày 23/06/2018.

Ngày 01/11/2019, Công ty ra Công văn số 95/CV-VDT gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét lại Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án tại 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, Công ty cũng ra các Công văn số 93/CV-VDT ngày 31/07/2018 và Công văn số 102/CV-VDT ngày 18/11/2019 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, trong đó khẳng định Công ty chấp hành Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (tuy nhiên, Công ty đang xin cứu xét về quyết định này theo Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét trả lời). Ngoài ra, việc xác định giá trị đền bù, hỗ trợ tài sản trên đất phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định, Công ty không có chức năng để tự xác định được. Do đó, Công ty chưa có căn cứ để thực hiện theo nội dung của Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018 của Trung tâm.

Hiện tại, Công ty vẫn chưa bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và đang tiếp tục làm việc với Trung tâm Phát triển Quỹ đất về vấn đề hỗ trợ tài sản trên đất nêu trên, đồng thời Công ty vẫn tiếp tục nộp tiền thuê đất theo thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm.

b) Hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 113/HĐLD-2009 ngày 24/09/2009 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Tổng Công ty Sông Hồng và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Sông Hồng - Bình Tây để xây dựng chung cư Sông Hồng - Bình Tây. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 25% trong tổng số vốn đầu tư của dự án là 40.000.000.000 VND bằng lợi thế sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 165/5

đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cũng theo Hợp đồng này, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây được 02 bên còn lại thanh toán tiền chuyển nhượng công trình (nhà xưởng), chi phí hỗ trợ, đền bù với số tiền là 5.000.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2019, Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án này có khả năng không thực hiện được do khu đất Công ty thuê của Nhà nước trả tiền hằng năm tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 mà Công ty đang dùng làm tài sản hợp tác đã bị Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi.

Công ty đã gửi Công văn số 64, 65 và 66/TB-VDT ngày 17/05/2018 đến các bên tham gia hợp tác để thông báo về vấn đề thu hồi đất trên. Ngày 11/06/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng đã gửi Công văn số 27/CV/CKSH/2019 đề nghị Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây hoàn trả lại số tiền hỗ trợ di dời, bàn giao mặt bằng đã nhận từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2009 là 5.000.000.000 VND căn cứ vào điều khoản quy định trong hợp đồng: Trường hợp Dự án không được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Doanh nghiệp liên doanh không thực hiện được mục đích liên doanh vì lý do khách quan thì các bên liên doanh hoàn trả lại những gì đã nhận.

Đáp lại công văn trên, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây ra Công văn số 54/CV-VDT ngày 14/06/2019 gửi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng với nội dung không có cơ sở để thực hiện việc hoàn trả tiền hỗ trợ di dời đền bù vì việc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định thu hồi đất không phải là do khách quan mà là do chủ quan vì các bên tham gia liên doanh chậm trễ trong việc triển khai dự án dẫn đến bị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi đất nên không phù hợp với lý do hoàn trả tiền trong điều khoản của hợp đồng liên doanh.

Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa tiến hành hợp và thống nhất xử lý hợp đồng đã ký kết và các vấn đề liên quan.

c) Hợp tác đầu tư dự án Khu phức hợp Trung tâm Thương mại - Chung cư Steel Cali

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01/2011/HĐHTĐT ngày 02/07/2011 và Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 130/2014/PLHTĐT ngày 30/12/2014 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng nhà Thảo Loan và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kinh doanh nhà Thảo Loan, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan để xây dựng dự án khu phức hợp Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 30% trong tổng vốn đầu tư dự án là 200.000.000.000 VND bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 117 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 07/10/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5124/UBND-ĐTMT công nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan làm chủ đầu tư Dự án Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại

địa chỉ 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất, trong thời gian chờ đợi hoàn tất thủ tục Công ty vẫn tiếp tục quản lý, sử dụng khu đất và trả tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước theo Hợp đồng thuê đất đã ký.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023	+/-	%
I	Tổng tài sản	31,257,164,992	32,521,407,797	(1,264,242,805)	(3.89)
1	Tài sản ngắn hạn	23,454,642,143	24,469,805,083	(1,015,162,940)	(4.33)
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	4,193,031,219	6,571,476,750	(2,378,445,531)	(36.19)
	- Các khoản phải thu	8,799,565,352	2,461,199,575	6,338,365,777	257.5
	- Hàng tồn kho	10,411,739,097	15,303,752,964	(4,892,013,867)	(31.97)
	- Tài sản ngắn hạn khác	50,306,475	133,375,794	(83,069,319)	(62.28)
2	Tài sản dài hạn	7,802,522,849	8,051,602,714	(249,079,865)	(3.2)
	- TSCĐ	7,331,743,040	7,670,976,998	(339,233,958)	(4.42)
	- Tài sản dài hạn khác	470,779,809	380,625,716	90,154,093	23.69
II	Tổng nguồn vốn	31,257,164,992	32,521,407,797	(1,264,242,805)	(3.89)
1	Nợ phải trả	4,397,937,432	4,645,140,072	(247,202,640)	(5.32)
	- Nợ ngắn hạn	4,156,937,432	4,404,140,072	(247,202,640)	(5.61)
	- Nợ dài hạn	241,000,000	241,000,000	0	0.00
2	Vốn chủ sở hữu	26,859,227,560	27,876,267,725	(1,017,040,165)	(3.65)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản NH/Nợ NH	lần	4,63	5,56	5,6
Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản NH – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	lần	1,73	2,08	3,2
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,15	0,14	0,14
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,17	0,17	0,16
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho GVHB / HTK bình quân	lần	7,18	5,39	5,11
Vòng quay các khoản phải thu Doanh thu/ Các khoản phải thu	lần	41,3	34,41	13,79
Vòng quay các khoản phải trả <u>GVHB+HTK CK- HTK ĐK</u> (Phải trả ĐK+Phải trả CK)/2	lần	618,27	854,65	780,3
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
LNST /Doanh thu thuần	%	1,73	2,34	1,55
LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,93	7,34	4,32
LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	5,57	6,27	3,7
LN thuần từ HĐKD /Doanh thu thuần	%	2,17	3,15	1,55

-Tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản, tương ứng với tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản tương đương nhau; giá trị hàng tồn kho giảm 32% so với đầu năm 2024; và khoản tiền và tương đương tiền giảm 36%; khoản phải thu tăng 257% do một đơn vị trong hệ thống TCT Thép VN –CTCP là CTCP Kim Khí TP HCM –VnSteel có hợp đồng giao dịch mua bán với Công ty nhưng chưa tới thời hạn phải thanh toán tại thời điểm 31/12/2024.

-Tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn cuối năm so với đầu năm tương đương nhau là 14%, tương ứng với tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn cuối năm so với đầu năm tương đương nhau là 86%.

-Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành giảm chủ yếu do nợ ngắn hạn phải thanh toán tăng.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

(Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/12/2024)

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1.965.440 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 CP.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông như sau:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• Cổ đông tổ chức:	787.450 CP	Tỷ lệ:	40,06 %
• Cổ đông cá nhân:	1.177.990 CP	Tỷ lệ:	59,94 %
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,00 %

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo và đánh giá tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Tác động lên môi trường:

+Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Vấn đề biến đổi khí hậu là thách thức toàn cầu khẩn cấp và trở thành ưu tiên hàng đầu của các quốc gia và cộng đồng quốc tế hiện nay, trong đó Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ bầu khí quyển, Việt Nam là một trong những nước đang phát triển đầu tiên trên thế giới đưa ra lời hứa giảm phát thải nhà kính vào hệ thống pháp luật do toàn dân thực hiện, cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 trong Hội nghị Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP26). Tiếp nhận lời kêu gọi của quốc gia, VDT luôn nỗ lực trong cải tiến về máy móc tại các phân xưởng sản xuất và lựa chọn nguồn nhiên liệu với mục tiêu đưa lượng phát thải nhà kính ở mức tối thiểu.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo VDT luôn theo dõi và cập nhật nhanh chóng tin tức từ các quy định về môi trường, từ đó có biện pháp tuân thủ theo quy định.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Ban lãnh đạo VDT đặt mục tiêu cam kết lấy việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường lên hàng đầu. Trong đó, Ban lãnh đạo sẽ thường xuyên giám sát, kiểm tra nghiêm ngặt về công tác quản lý bảo vệ môi trường của phân xưởng cũng như ở văn phòng Công ty. Mọi cán bộ

nhân viên Công ty đều phải có ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn môi trường sống tại nơi làm việc và hiện trường sản xuất sạch sẽ, ngăn nắp.

Ban lãnh đạo Công ty đã lên kế hoạch kiểm tra định kỳ 6 tháng 1 lần về thực hiện công tác thu gom, phân loại và xử lý chất thải sinh hoạt cũng như rác thải trong quá trình sản xuất của phân xưởng. Đồng thời đánh giá chất lượng công tác chuẩn bị và quản lý của cán bộ nhân viên tại phân xưởng.

Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên còn tham gia công tác trồng cây xanh, góp phần bảo vệ “lá phổi xanh” của nhân loại. Mặt khác, nâng cao hiểu biết của toàn thể nhân viên Công ty và mọi người về tầm quan trọng trong bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

Trong tháng 12, Công ty đã nộp phạt 455 triệu đồng do vi phạm hành chính về lĩnh vực bảo vệ môi trường theo Quyết định số 3643/QĐ-XPHC ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai (Khoản xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực bảo vệ môi trường được tiến hành trong giai đoạn tháng 6 - tháng 8.2023 sau khi ký kết hợp đồng thuê kho bãi số 23/HĐTNX/LTBT-HĐN ngày 02/06/2023)

Trong năm 2024, Công ty không có vi phạm liên quan đến không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào là một trong những vấn đề quan trọng và được chú trọng bởi Ban lãnh đạo Công ty.

Để quản lý tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào, việc tìm kiếm và chọn lựa các nhà cung cấp có uy tín, có kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng sản phẩm là rất quan trọng trong việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào. Ngoài ra, Ban lãnh đạo cũng thường xuyên theo dõi và kiểm tra việc sử dụng nguyên vật liệu để phát hiện và khắc phục sớm những vấn đề phát sinh. Điều này giúp tối ưu hóa sử dụng nguyên vật liệu và giảm thiểu lãng phí.

Tiêu thụ năng lượng

Là đơn vị sản xuất, với chi phí năng lượng điện dùng để đốt lò mạ chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm, VDT hiểu rõ ý nghĩa của việc tiết kiệm điện năng. Ngoài việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện năng trong chiếu sáng Công ty còn khuyến khích, nâng cao ý thức của cán bộ nhân viên về những việc nhỏ nhất: tắt thiết bị điện khi không có nhu cầu sử dụng, bật điều hòa ở chế độ hợp lý không chỉ trong quá trình sản xuất nhằm đảm bảo lợi ích Công ty mà còn tiết kiệm trong cả quá trình quản lý với mục tiêu càng tiết giảm thất thoát là càng góp phần làm xanh môi trường.

Tiêu thụ nước

Tài nguyên nước là hữu hạn và nó gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. VDT luôn ý thức được việc nguồn nước ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động sản xuất và

sức khỏe của người dân. Nhằm giảm thiểu tối đa sự hoang phí trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các biện pháp nhằm nâng cao ý thức tiết kiệm nước của toàn thể cán bộ nhân viên. Ngoài ra, việc xử lý nước thải tại phân xưởng sản xuất được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng hàng đầu. Bằng công tác kiểm tra nghiêm ngặt quy trình xử lý. Cho đến hiện tại, VDT chưa ghi nhận các hình thức xử phạt liên quan đến vấn đề trên.

Chính sách liên quan đến người lao động

Ngoài việc đảm bảo thu nhập trung bình năm 2024 là 12.560.000 đồng/người/tháng của CTCP Lưới Thép Bình Tây, CB CNV sẽ được hưởng chính sách đãi ngộ, lương thưởng trợ cấp theo quy định của pháp luật. Công ty chú trọng vào việc đào tạo nâng cao kiến thức và trình độ của cán bộ nhân viên trong việc điều hành và duy trì mạng lưới, hệ thống toàn Công ty. Ngoài ra, hàng năm Công ty sẽ tổ chức các buổi hội thảo để nhân viên có thể trao đổi với nhau để bổ sung kiến thức, kinh nghiệm làm việc.

Tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Ngoài ra, vào định kỳ mỗi năm Công ty sẽ tổ chức cho nhân viên đi du lịch tham quan nghỉ dưỡng; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ; tổ chức thăm hỏi động viên người lao động ốm đau, thai sản, có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng thành tích trong học tập cho con em người lao động. Ngoài ra, Công ty thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm và thưởng lương tháng 13 và các khoản thu nhập bổ sung dịp Tết Nguyên đán.

Tác động liên quan đến cộng đồng và xã hội

Trách nhiệm đối với cộng đồng trong hoạt động kinh doanh của một Công ty là một yếu tố quan trọng giúp xây dựng mối quan hệ tin cậy và tăng cường sự ủng hộ từ phía khách hàng và cộng đồng. Các chính sách xã hội cũng được Công ty triển khai một cách tích cực trong suốt năm qua.

Ngoài ra, VDT đã xây dựng chính sách rõ ràng về trách nhiệm đối với cộng đồng và đảm bảo các hoạt động xã hội được thực hiện đồng bộ, nhất quán và hiệu quả; truyền cảm hứng CBCVN về ý thức sống đẹp, sống có ích và biết chia sẻ với mọi người trong cộng đồng. Hợp tác với các tổ chức xã hội và đối tác để thực hiện các hoạt động xã hội và tạo ra những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

Trong năm 2024, Công ty đã gửi hỗ trợ 100 triệu đồng nhân dân Lào Cai khắc phục bão lũ, CB CNV đóng góp 33,75 triệu đồng khắc phục cơn bão số 3 và đóng góp 2 ngày lương với số tiền là 14,8 triệu đồng cho các hoạt động từ thiện của công đoàn TCT Thép VN - CTCP;

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Về ưu điểm.

Trong năm 2024, CB CNV Công ty CP Lưới thép Bình Tây tiếp tục giữ vững sự đoàn kết trong nội bộ, thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tập thể của CB CNV và năng lực của mỗi cá nhân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty.

- Công tác quản trị Công ty được đảm bảo, thực hiện điều hành hợp lý như tăng cường phân công kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng sản phẩm.... Từ đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, ổn định, bảo toàn vốn, giữ vững thương hiệu; đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV trong Công ty.

- Những nguyên nhân chủ yếu để đạt được những kết quả nêu trên là:

+ Luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Đảng bộ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

+ Có sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Chi ủy, Ban TGD Công ty đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.

+ Đội ngũ CB CNV trong Công ty có sự đoàn kết, thống nhất và gắn bó trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ.

Tồn tại hạn chế; nguyên nhân.

- Tồn tại, hạn chế:

Chi phí sản xuất còn cao.

Sản phẩm của Công ty nằm trong nhóm ngành nhu cầu xã hội bão hòa và suy giảm

- Nguyên nhân:

Thiết bị dây chuyền công nghệ sản xuất lâu năm, lạc hậu...

Địa điểm sản xuất kinh doanh phân tán làm tăng chi phí quản lý và vận chuyển.

Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của Ban điều hành, toàn thể CBCNV trong Cty CP Lưới Thép Bình Tây cũng như được sự chỉ đạo của HĐQT Công ty cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP để cùng Chi ủy, công đoàn và các đoàn thể tổ chức chính trị xã hội trong công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024, Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiều giải

pháp điều hành quản lý, nắm bắt tình hình thị trường, quản lý tốt hàng tồn kho, tăng năng suất, giảm tiêu hao nguyên vật liệu từ đó giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì được việc làm, thu nhập. Đời sống tinh thần, vật chất của người lao động được quan tâm. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng được triển khai thực hiện tốt, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của CB CNV, thực hiện tốt công tác đối thoại với người lao động từ đó thống nhất ý chí và hành động tạo sự đoàn kết thống nhất thực hiện nhiệm vụ chung của Công ty.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Tính đến cuối năm 2024 tổng tài sản giảm 1.264 triệu đồng giảm 3,89% so với đầu năm 2024. Tài sản ngắn hạn giảm 4,33%, tài sản dài hạn giảm 3,2%. Trong đó hàng tồn kho cuối năm 2024 giảm so với cuối năm 2023 là 4,9 tỷ đồng (giảm 32%)

Về đầu tư mới: Trong năm 2024 công ty tăng 2 tài sản: hệ thống xử lý khí thải và hệ thống xử lý nước thải. Tổng giá trị đầu tư: 581,5 trđ

2.2 Tình hình nợ phải trả

Về tình hình nợ phải trả cuối năm 2024 là 4.4 tỷ đồng giảm so với đầu năm 2024 là 247 triệu đồng (Giảm 5.32%)

Khoản đóng góp ngân sách, trong năm 2024: Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 7.980 triệu đồng (trong đó thuế GTGT 2.538 triệu đồng, tiền thuê đất nộp NSNN là 4.868 triệu đồng).

Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt. Nguồn vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

Bố trí hợp lý mặt bằng và kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Vì vậy, Công ty có đủ điều kiện để chế biến nguyên liệu cho sản xuất thép và đảm bảo lượng tồn kho cho nhu cầu tiêu thụ của Công ty.

Sử dụng 100% nguyên liệu thép trong nước sản xuất, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thời, chì thời, nhôm thời, HCLđể được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

- + Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 3.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Doanh thu: 75 tỷ đồng
- + Kế hoạch tiêu thụ: 3.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Lợi nhuận trước thuế: 2 tỷ đồng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: "không có"

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Ban lãnh đạo công ty luôn hướng đến các vấn đề môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với đó là đưa ra những biện pháp thiết thực về công tác bảo vệ môi trường tại phân xưởng sản xuất, nơi làm việc và môi trường xung quanh.

Không ngừng nghiên cứu phát triển nguồn năng lượng xanh nhằm giảm thiểu tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường. Xây dựng thói quen tiết kiệm điện trong từng lối suy nghĩ của cán bộ nhân viên Công ty.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

VDT tổ chức và hướng ứng nhiều hoạt động xã hội có ý nghĩa đối với cộng đồng tại địa phương nhằm kết nối những tấm lòng tương thân tương trợ, tham gia chương trình hiến máu nhân đạo do công đoàn Tổng Công ty thép - CTCP tổ chức. Tổ chức trồng cây xanh.

Trong năm 2024, VDT đã tiến hành nâng cao năng suất lao động thông qua các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn giúp các cá nhân người lao động có thể nâng cao ý thức, chất lượng làm việc, khai thác tiềm năng của từng cá nhân từ đó phân bổ nguồn lực hợp lý.

Cụ thể, người lao động đã có sáng kiến trong năm. Công ty đã xét công nhận 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật với tổng số tiền khen thưởng là 10,5 triệu đồng.

Công ty đóng đầy đủ các khoản BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Các chế độ BHXH (ốm đau, thai sản, hưu trí...) của người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời, theo quy định với cơ quan bảo hiểm.

Công ty cuối hàng năm đều tổ chức họp mặt cán bộ hưu trí từng làm việc gắn bó với Công ty.

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Đánh giá các mặt hoạt động của Công Ty

Từ đầu năm 2024, toàn thể người lao động CTCP Lưới Thép Bình Tây thực hiện phương án sản xuất kinh doanh trên cơ sở đánh giá các mặt hiệu quả và tiếp tục điều chỉnh phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế. Qua đó, đảm bảo được việc sản xuất liên tục, tạo thu nhập cho người lao động.

Để đảm bảo thời gian giao hàng và tăng hiệu quả kinh doanh, Công ty đã tăng cường gia tăng năng lực sản xuất phần đầu đạt kế hoạch mà HĐQT đề ra.

Tuy nhiên do tình hình kinh tế suy thoái, thị trường bất động sản đóng băng, giá thép liên tục điều chỉnh giảm. Trong năm 2024, Công ty có 05 lần điều chỉnh tăng giá bán các sản phẩm với mức tăng 800 đồng/kg và 7 lần điều chỉnh giảm giá bán sản phẩm với mức giảm 1.400 đồng/kg. Từ tháng 4 giá thép nguyên liệu đầu vào liên tục giảm kéo theo các sản phẩm của Công ty giảm giá theo. Tâm lý của người tiêu dùng khi thấy giá giảm sẽ chờ xem có giảm nữa hay không để cân nhắc nên mua hay chưa mua. Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập giảm nên người tiêu dùng phải suy nghĩ, cân nhắc khi mua hàng hóa, tiêu dùng.

Trong năm Công ty ghi nhận doanh thu thuần năm 2024 đạt hơn 73,7 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch HĐQT đề ra, lợi nhuận sau thuế đạt 1,6 tỷ đồng, đạt 54% kế hoạch HĐQT đề ra. Đây là nỗ lực của toàn thể CB CNV từ công tác quản lý điều hành đến công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Đánh giá các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2024 Công ty đã không hoàn thành kế hoạch do HĐQT, ĐHĐCĐ giao. Cụ thể:

Sản lượng tiêu thụ đạt 76% kế hoạch

Doanh thu đạt 82% kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế đạt 54% kế hoạch

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển Công ty.

-Việc chấp hành và tuân thủ các quy định về Luật Doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2024, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí (giá nguyên vật liệu đầu vào liên tục thay đổi...), do tác động suy thoái toàn cầu, lạm phát tăng cao đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế trong nước và thế giới trong đó có Công ty CP Lưới Thép Bình Tây. Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phân đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng

Công ty nên CTCP Lưới thép Bình Tây tuy không đạt được chỉ tiêu đã đề ra, nhưng cũng phần nào đảm bảo đời sống cho CBCNV được ổn định.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú) - Chủ tịch HĐQT.	409.890	20,85%	Thành viên điều hành Công ty
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Nguyễn Đông Vững)-Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	315.140	16,03%	Thành viên điều hành Công ty
03	Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Ủy viên HĐQT	159.490	8,02%	Thành viên không điều hành Công ty
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	345.120	17,56%	Thành viên không điều hành Công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành Công ty

Ông Lê Hải Tú - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT chuyên trách
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Ông Nguyễn Đông Vững - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Tổng Giám đốc
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT

- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Trưởng văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Bà Lê Thị Kim Chính - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Quản lý
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- SL chức danh thành viên HĐQT công ty khác: 1

+ Chủ Tịch CTCP Khách sạn L'Amant Đà Lạt

- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc CTCP Khách sạn L'Amant Đà Lạt

Ông Nguyễn Hồng Lương - Thành viên HĐQT

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Số lượng chức danh thành viên HĐQT công ty khác: 1

+ Chủ Tịch HĐQT CTCP Đầu Tư và Phát triển Nhà ở Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: không có

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Cơ cấu thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 13/04/2024 gồm:

+ Ông Lê Hải Tú - Chủ Tịch HĐQT

(Thay Ông Hà Minh Huân miễn nhiệm ngày 13/04/2024)

+ Ông Nguyễn Đông Vững - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT

+ Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

Hội đồng quản trị đã tích cực phối hợp với Ban Điều hành Công ty triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng Quý nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của Ban Điều hành, đồng thời trao đổi, bàn bạc, thông qua các chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ giao cho Ban Điều hành thực hiện ở các quý tiếp theo, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 09 Nghị quyết và 08 Quyết định liên quan đến hoạt động toàn diện của Công ty;

- Chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá thúc đẩy việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 32/NQ-VDT ngày 13/04/2024 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty;

- Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định về nội dung;

Nhìn chung Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách quyết liệt, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của các cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động.

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 như sau:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
01	Hà Minh Huân	CT HĐQT	1	1	Miễn nhiệm ngày 13/04/2024
02	Lê Hải Tú	CT HĐQT	4	4	Bổ nhiệm ngày 13/04/2024
03	Nguyễn Đông Vững	TV HĐQT	3	3	Bổ nhiệm ngày 13/04/2024
04	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	4	4	
05	Trương Thị Tuyết	TV HĐQT	1	1	Miễn nhiệm ngày 13/04/2024
06	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	3	3	Bổ nhiệm ngày 13/04/2024
07	Lê Thị Kim Chính	TV HĐQT	4	4	

Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý IV và cả năm 2023, nhiệm SXKD năm 2024. - Thông qua Nội dung, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
Phiên 2	5/5 TV HĐQT	- Bầu Chủ Tịch HĐQT và bổ nhiệm Tổng Giám đốc. Thông qua việc liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân

	và TBKS	hàng.
Phiên 3	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý II, 6 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý III năm 2024.
Phiên 4	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý III, 9 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý IV năm 2024.

Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết /Quyết định trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ số 03/NQ-VDT	30/01/2024	Thông qua việc giao dịch mua, bán hàng hóa giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông lớn.
02	NQ số 7b/NQ-VDT	01/03/2024	Thông qua Nội dung, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
03	NQ số 21/NQ-VDT	22/03/2024	Thông qua việc thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ.
04	NQ số 25/NQ-VDT	04/04/2024	Thông qua việc thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ.
05	NQ số 33/NQ-VDT	13/04/2024	- Bầu Ông Lê Hải Tú đảm nhận chức vụ Chủ tịch HĐQT. - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Đông Vững đảm nhận chức vụ Tổng giám đốc.
06	NQ số 47/NQ-VDT	18/07/2024	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý II, 6 tháng đầu năm 2024. Phương hướng, giải pháp SXKD quý III, 6 tháng cuối năm 2024. - Thông qua Bàn phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT.
07	NQ số 54/NQ-VDT	23/10/2024	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý III, 9 tháng đầu năm 2024. Phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2024. - Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025.
08	NQ số 56/NQ-VDT	23/10/2024	Thông qua việc bổ sung giá trị giao dịch mua bán hàng hóa năm 2024 giữa Công ty với người có liên quan cổ đông lớn.
09	NQ số 57/NQ-VDT	30/12/2024	Thông qua việc giao dịch mua, bán hàng hóa năm 2025 giữa Công ty với các tổ chức có liên quan của người bộ Công ty

10	QĐ số 34/QĐ-VDT	13/04/2024	Về việc bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty
11	QĐ số 35/QĐ-VDT	13/04/2024	Về việc Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023
12	QĐ số 36/QĐ-VDT	13/04/2024	Về việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty
13	QĐ số 37/QĐ-VDT	25/04/2024	Về việc phê duyệt mức lương tham gia BHXH cho chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách
14	QĐ số 40/QĐ-VDT	17/05/2024	Về việc Giao kế hoạch lao động, tiền lương năm 2024
15	QĐ số 41/QĐ-VDT	23/05/2024	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện BCTC năm 2024
16	QĐ số 42/QĐ-VDT	21/06/2024	Về việc liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng
17	QĐ số 48/QĐ-VDT	18/07/2024	Về việc phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT

1.3 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

- + Ông Nguyễn Mạnh Hùng : Thành viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính : Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành Công ty:

- + Ông Lê Hải Tú : Chủ Tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Đông Vững : Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc

1.4. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty:

- Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

- Ban điều hành đã luôn bám sát Nghị quyết của HĐQT, phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, bám sát tình hình thị trường để linh hoạt điều hành các hoạt động sản xuất kinh

doanh của Công ty. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty.

- Ban Điều hành đã tích cực chỉ đạo triển khai các công việc cụ thể về quản lý, kinh doanh, kết quả năm 2024 mặc dù không đạt kế hoạch đề ra nhưng Công ty tiếp tục có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt 1,62 tỷ đồng.

1.5. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

- Thông qua Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã xây dựng hệ thống các quy chế quản trị và các quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và triển khai thực hiện nề nếp và có hiệu quả trong Công ty;

- Công ty đã triển khai các giải pháp năm 2024, nỗ lực phấn đấu vượt khó khăn thử thách để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông năm 2024 giao, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và có lãi;

- Tập thể Hội đồng quản trị đoàn kết, thống nhất, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị đều được biểu quyết thống nhất quyết định. Tuy nhiên trong quá trình làm việc, trao đổi, thảo luận có thể có những ý kiến trái chiều nhưng đều cùng hướng tới một mục đích đó là vì sự ổn định và phát triển của Công ty;

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng quản trị.

1.6 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2025, thị trường thép khu vực ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ không chỉ gặp khó khăn từ nhu cầu tiêu thụ thép thành phẩm tăng trưởng chậm lại, mà còn tiếp tục chịu thêm áp lực từ thép xuất khẩu của Trung Quốc - quốc gia sản xuất thép lớn nhất thế giới và nằm ngay cạnh khu vực ASEAN. Ngoài ra, các quốc gia Đông Nam Á còn đưa vào hoạt động các nhà máy thép mới khiến sức ép cạnh tranh trên thị trường khu vực ASEAN càng tăng cao.

Các chính sách thuế của Mỹ sẽ có tác động lớn tới dòng chảy thương mại sản phẩm thép trên thị trường thế giới, có thể ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp tới thị trường Việt Nam.

Thị trường thép năm 2025 tiếp tục xu hướng hồi phục, tuy vậy tăng trưởng nhu cầu trong nước ở mức trung bình trong bối cảnh thị trường bất động sản, công trình, dự án xây dựng vẫn còn nhiều khó khăn.

Hoạt động của các doanh nghiệp tiếp tục chịu sức ép cạnh tranh cao, đối mặt với sản phẩm thép giá rẻ từ nước ngoài, hoạt động xuất khẩu bị kiểm chế do xu hướng bảo hộ gia tăng... hiệu quả hoạt động có thể được cải thiện nhưng chậm và thiếu bền vững.

Trong bối cảnh có nhiều rủi ro và thách thức như vậy, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2025 trên tinh thần thận trọng, ưu tiên kiểm soát rủi ro, tiếp tục linh hoạt trong điều hành để hài hòa các mục tiêu trước mắt và lâu dài.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

+ Kế hoạch tiêu thụ: 3.000 tấn sản phẩm sau cán

+ Lợi nhuận trước thuế: 2 tỷ đồng

*** Giải pháp thực hiện:**

- Thực hiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt.
- Thường xuyên theo dõi, bám sát thị trường để tìm kiếm cơ hội kinh doanh có hiệu quả.
- Nghiên cứu đầu tư dự án sản xuất để đa dạng hoá sản phẩm và tăng sản lượng sản xuất.
- Đẩy mạnh việc tiết kiệm các chi phí sản xuất, tăng vòng quay vốn, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó thu hồi.
- Sử dụng hợp lý nguồn vốn tự có thông qua việc thường xuyên tra xét công nợ phải thu, phải trả để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch tài chính với các tổ chức tín dụng thông qua việc nâng cao tối đa hạn mức cho vay tín chấp, sẵn sàng đáp ứng đủ nguồn vốn cho mọi thương vụ kinh doanh.
- Chuẩn bị kế hoạch bảo trì sửa chữa nâng cấp thiết bị đảm bảo đúng theo kế hoạch, bố trí sắp xếp thời gian khoa học và phù hợp với chương trình kế hoạch sản xuất- tiêu thụ công ty.
- Xây dựng và trình duyệt kế hoạch lao động tiền lương mới phù hợp với hoạt động công ty, đảm bảo mức tiền lương và thu nhập CBCNV bằng và cao hơn năm 2024.
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông đã thông qua.
- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm			Trưởng BKS	
02	Bùi Thị Thu Nga	70	0.0035%	Ủy viên	
03	Quách Vĩnh Trân			Ủy viên	Miễn nhiệm từ 13/04/2024
04	Phạm Thị Thanh Bình			Ủy viên	Bỏ nhiệm từ 13/04/2024

Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Trưởng ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cao Đẳng tin học, Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: trưởng phòng Tổng hợp
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: không có

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Thành viên ban kiểm soát

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh-Tài chính kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát
- Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: không có

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Kiểm soát viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	2/2	100	100	
02	Bùi Thị Thu Nga	2/2	100	100	
03	Quách Vĩnh Trân	½	50	100	Miễn nhiệm từ

					13/04/2024
04	Phạm Thị Thanh Bình	½	50	100	Bổ nhiệm từ 13/04/2024

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024 và việc thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính năm 2023. Thẩm định các báo cáo tài chính quý năm 2024 của Công ty, qua đó đề xuất những kiến nghị đến HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Giám sát công tác quản lý công nợ và tình hình thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.

- Năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức hai cuộc họp với nội dung chính là: đánh giá hoạt động năm 2023, thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 và báo cáo tài chính 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2024 của Công ty. Bên cạnh đó, Ban kiểm soát thực hiện việc trao đổi, lấy ý kiến các thành viên qua thư điện tử để thống nhất nội dung các báo cáo khác. Nội dung các kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2024 tập trung vào vấn đề kiểm soát công nợ, hoạt động bán hàng, công tác quản lý chi phí, quản lý hàng tồn kho...

2.3. Giao dịch với người có liên quan

Giao dịch giữa công ty với các Công ty có liên quan trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP đã được ĐHCĐ, HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền và được công bố thông tin kịp thời.

Giá mua bán trong các giao dịch trên là giá thỏa thuận theo thời điểm.

Giá trị giao dịch với các Công ty có liên quan được trình bày đầy đủ tại báo cáo tài chính và báo cáo tình hình quản trị năm 2024 của Công ty.

2.4. Kết quả giám sát đối với các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã bám sát tình hình hoạt động của Công ty. Hàng quý, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Công ty theo nghị quyết đã đề ra, xác định nhiệm vụ trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo và thảo luận cùng Ban Giám đốc các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Kịp thời chỉ đạo, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua việc lấy ý kiến của các thành viên qua thư điện tử. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

2.5. Phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý cung cấp thông tin, tạo điều kiện trong việc thực thi nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp khác của Công ty.

2.6. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, đề nghị HĐQT và Ban điều hành lưu ý các vấn đề sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác dự báo, phân tích thị trường, đa dạng hóa nguồn cung cấp hàng hóa và dự trữ hàng tồn kho hợp lý theo từng thời điểm để đảm bảo tính cạnh tranh và tận dụng được cơ hội khi thị trường biến động tích cực.

- Tiếp tục tăng cường công tác đánh giá, thẩm định khách hàng và kiểm soát chặt chẽ quá trình bán hàng cũng như quản lý công nợ để hạn chế phát sinh công nợ khó đòi, bảo đảm an toàn vốn.

- Tăng cường quản trị, rà soát các quy trình để dễ kiểm tra, giám sát.

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong toàn Công ty.

2.7. Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát:

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện Quy chế quản lý kinh doanh, tài chính, công nợ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo tài chính quý/năm 2025 của Công ty. Hàng quý lập báo cáo đánh giá hoạt động trong kỳ và đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, triển khai đầy đủ, kịp thời công việc cụ thể trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

DVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao
01	Hà Minh Huân	Chủ tịch HĐQT		14.000.000
02	Lê Hải Tú	Chủ tịch HĐQT	736.815.807	
03	Nguyễn Đông Vững	UV HĐQT-kiêm TGD	436.255.113	
04	Nguyễn Mạnh Hùng	UV HĐQT		27.000.000
05	Trương Thị Tuyết	UV HĐQT		9.000.000
06	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000
07	Lê Thị Kim Chính	UV HĐQT		36.000.000
08	Lê Thị Phương Dung	Kế toán trưởng	370.332.535	
09	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	Trưởng BKS	230.994.511	
10	Bùi Thị Thu Nga	TV BKS	330.307.093	
11	Quách Vĩnh Trân	TV BKS	75.969.560	
12	Phạm Thị Thanh Bình	TV BKS		18.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Lê Thị Phương Dung	KTT	114,220	5.81%	28,330	1,44%	Cơ cấu danh mục cá nhân
2	Ông Lê Hải Tú	Chủ tịch HĐQT	11.300	0.57%	94.760	4.82%	Đầu tư cá nhân
3	Lê Thị Kim Chính	Thành viên HĐQT	362.720	18.45%	345.120	17.56%	Cty chứng khoán bán giải chấp cổ phiếu

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2024 có các hợp đồng về giao dịch đối với người nội bộ và những người liên quan tới người nội bộ như sau:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CNĐ KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Thép Vicasa - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, P Anh Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3600 9617 62	Mỗi tháng	Nghị quyết số 03/NQ-VDT ngày 30/01/2024 và Nghị quyết số 56/NQ-VDT ngày 03/12/2024	Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 9,7 tấn + Giá trị: 0.087 tỷ đồng	Doanh thu
2	CTCP Thép Thủ Đức - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Km9 Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, HCM	0305 4093 26	4 lần/năm		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 2,74 tấn + Giá trị: 0.05 tỷ đồng	Doanh thu
3	CTCP Thép Nhà Bè - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	KCN Nhơn Trạch 2, Nhơn Phú, Xã Phú Hội, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	0305 3938 38-001	4 lần/năm		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 1,28 tấn + Giá trị: 0.023 tỷ đồng	Doanh thu
4	CTCP Cơ khí Luyện kim	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3600 8697 28	1 lần/năm		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 1,17 tấn + Giá trị: 0.02 tỷ đồng	Doanh thu
5	CTCP Mạ kẽm Công nghiệp Vingal - Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đông lớn	Số 4, Đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3600 2390 28	Mỗi tháng		Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 148 tấn + Giá trị: 2.83 tỷ đồng	Doanh thu
6	CTCP TNHH Nippovina		136A Đường Bùi Văn Ba, P Tân Thuận Đông, Q7, HCM	0300 8289 97	Mỗi tháng		Mua Dây thép các loại: + Số lượng: 1.15 tấn + Giá trị: 0,14 tỷ	Mua hàng và doanh thu

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CND KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		Người có liên quan của Cổ đông lớn					đồng Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 2.25 tấn + Giá trị: 0,048 tỷ đồng Dịch vụ: + Giá trị: 0,7 tỷ đồng	
7	Tổng Công ty Thép Việt Nam- CTCP	Người có liên quan của Cổ đông lớn	91 Láng Hạ Phường Láng Hạ Q.Đống Đa HN	0100 1000 47	2 lần/nă m		Dịch vụ: + Giá trị: 0,053 tỷ đồng	Mua hàng
	CTCP Giao nhận kho vận Ngoại Thương Việt Nam	Người có liên quan của Cổ đông lớn	406 Nguyễn Tất Thành, P 18, Q 4, HCM	0300 6482 64	Mỗi tháng		Dịch vụ: + Giá trị: 0,14 tỷ đồng	Mua hàng

Danh sách giao dịch với các Công ty trong hệ thống Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP (kèm theo Tờ trình số 13/TTr-VDT về việc giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/NQ-ĐHĐCĐ-VDT ngày 13/04/2024)

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Giấy CND KDN /MS T	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
---------	---------------------------	--	---	--------------------------------	--	--	--	------------

CTCP Kim Khí TPHCM- Vnsteel	Người có liên quan của Cổ đồng lớn	193 Đinh Tiên Hoàng, P ĐaKao, Quận 1, HCM	0300 3993 60	2 lần/nă m	NQ số 32/NQ- ĐHĐCĐ- VDT ngày 13/04/2024	Mua Dây thép các loại: + Số lượng: 680 tấn + Giá trị: 10,55 tỷ đồng Bán Dây thép các loại: + Số lượng: 300 tấn + Giá trị: 6,42 tỷ đồng	Mua hàng và doanh thu
--------------------------------------	---	--	--------------------	------------------	---	---	--------------------------------

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, điều lệ, quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ, theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của Công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng, tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của Công ty một cách hiệu quả.

VDT đã rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị hướng tới mục tiêu chính là hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị và các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động. Theo đó, Công ty có thể tận dụng được tối đa các nguồn lực trong Công ty.

Về công tác quản trị quan hệ chất lượng, trong năm 2024, Công ty tiếp tục duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cũng thực hiện các công tác như:

+ Tham gia các Hội thảo tập huấn trực tuyến/trực tiếp về quản trị các công ty đại chúng do UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán tổ chức nhằm tiếp cận những hướng quản trị mới, hiệu quả hơn. Nhờ đó mà Ban lãnh đạo Công ty có thể cập nhật đầy đủ, chính xác các văn bản hướng dẫn Luật mới của UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán.

+ Tuân thủ luật pháp, Điều lệ tổ chức và các Quy chế hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp thẩm quyền và tuân thủ nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện đúng Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, chấp hành theo đúng pháp luật hiện hành. VDT luôn đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ công bố thông tin của Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư được công bố đúng quy định thông qua website Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nhằm giúp cổ đông có điều kiện theo dõi việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt và hiệu quả hoạt động của HĐQT. Từ đó nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tiềm năng của thị trường, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư đối với VDT.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về thuyết minh số 30 - Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thu hồi 02 khu đất đang cho Công ty thuê trả tiền hàng năm tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Trong đó, khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác có khả năng sẽ không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề liên quan.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.

Báo cáo kiểm toán năm 2024 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH hãng kiểm toán AASC” lập ngày 27/02/2025.

Kiểm toán viên: **Phạm Văn Sang** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3864-2025-002-1) đã ký.

Giám đốc: **Ngô Minh Quý** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2434-2023-002-1) đã ký.

2. Báo cáo tài chính năm 2024:

2.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023
I	Tổng tài sản	31,257,164,992	32.521.407.797
1	Tài sản ngắn hạn	23,454,642,143	24,469,805,083
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	4,193,031,219	6.571.476.750
	- Các khoản phải thu	8,799,565,352	2.461.199.575

	- Hàng tồn kho	10,411,739,097	15,303,752,964
	- Tài sản ngắn hạn khác	50,306,475	133,375,794
2	Tài sản dài hạn	7,802,522,849	8,051,602,714
	- TSCĐ	7,331,743,040	7,670,976,998
	- Tài sản dài hạn khác	470,779,809	380,625,716
II	Tổng nguồn vốn	31,257,164,992	32,521,407,797
1	Nợ phải trả	4,397,937,432	4,645,140,072
	- Nợ ngắn hạn	4,156,937,432	4,404,140,072
	- Nợ dài hạn	241,000,000	241,000,000
2	Vốn chủ sở hữu	26,859,227,560	27,876,267,725

2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	73,773,932,548	84.704.528.915
2	Giá vốn hàng bán	65,755,840,801	76.852.799.216
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	8,018,091,747	7.851.729.699
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10,579,466	6.799.771
5	Chi phí tài chính	26,408,321	58.053.651
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	26.408.321	58.053.651
6	Chi phí bán hàng	222,459,323	237.438.200
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,574,518,162	4.894.893.055
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2,205,285,407	2.668.144.564
9	Thu nhập khác	93,765	59.202
10	Chi phí khác	585,082,431	58.810.550
11	Lợi nhuận khác	(584,988,666)	(58.751.348)
12	Tổng LN trước thuế	1,620,296,741	2.609.393.216
13	Thuế TNDN hiện hành	473,891,478	629.338.942
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,146,405,263	1.980.054.274

Toàn văn báo cáo kiểm toán năm 2024 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được đăng tải trên website: www.luoithepbinh Tay.com.vn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo thường niên năm 2024 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Mã chứng khoán: **VDT**

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông VDT;
- Lưu VT, Tký Cty.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Nguyễn Đông Vững

